

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - VĨNH LONG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thuý An**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Bé Ngoan**.

2. Bà **Trần Thị Kim Đồng**.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 199/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2024.

Xét thấy: Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Trần Văn U**, sinh năm 1978.

Địa chỉ cư trú: ấp H, xã H1, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1988.

Địa chỉ cư trú: ấp K, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1960.

2/ Bà **Huỳnh Thị U**, sinh năm 1963.

3/ Ông **Nguyễn Thành P**, sinh năm 1968.

4/ Bà **Lâm Thị Kim C**, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp K, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

5/ Ông **Hồ Văn E**, sinh năm 1973.

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công nhận phần đất thừa tách 337-1, tờ bản đồ số 20, diện tích 917,5m², loại đất LUC, gồm các mốc: 9, b, 11, a, 4, 5, 6, 7, 8, 9, đất tọa lạc tại ấp Kinh Mới, xã Hoà Bình, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp Kinh Mới, xã Hoà Bình, tỉnh Vĩnh Long) và toàn bộ cây trồng trên đất cho anh Trần Văn U được tiếp tục quản lý sử dụng. (Kèm theo Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 17/10/2024 và kết quả đo đạc hiện trạng khu đất ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long).

Buộc chị Nguyễn Thị C có nghĩa vụ bồi hoàn cho anh Trần Văn U giá trị quyền sử dụng đất do giao thiếu diện tích theo hợp đồng chuyển nhượng với số tiền là 36.680.000đ (*Ba mươi sáu triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Công nhận phần đất thừa tách 337-2, tờ bản đồ số 20, diện tích 91,7m², loại đất LUC, gồm các mốc: 1, 2, a, 11, b, 1, đất tọa lạc tại ấp Kinh Mới, xã Hoà Bình, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp Kinh Mới, xã Hoà Bình, tỉnh Vĩnh Long) cho ông Nguyễn Thành P, ông P được kê khai đăng ký nhập vào thửa đất số 336, tờ bản đồ số 20, diện tích 2.261,8m² do ông Nguyễn Thành P đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành DL 390501, sổ vào sổ cấp GCN: VP12462, do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Vĩnh Long ký ngày 19/7/2023 (Kèm theo kết quả đo đạc hiện trạng khu đất ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long).

2.3. Các đương sự có trách nhiệm đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kê khai đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

2.4. Chi phí tố tụng: Tổng cộng 4.175.629đ (*Bốn triệu một trăm bảy mươi lăm ngàn sáu trăm hai mươi chín đồng*). Nguyên đơn, bị đơn mỗi người chịu ½ bằng 2.087.814đ (*Hai triệu không trăm tám mươi bảy ngàn tám trăm mười bốn đồng*). Nhưng nguyên đơn anh Trần Văn U đã nộp tạm ứng nên được khấu trừ, nguyên đơn anh U không phải nộp tiếp, buộc bị đơn chị Nguyễn Thị C phải nộp 2.087.814đ (*Hai triệu không trăm tám mươi bảy ngàn tám trăm mười bốn đồng*) để hoàn trả cho nguyên đơn anh Trần Văn U.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Trần Văn U có nghĩa vụ nộp 917.000đ (*Chín trăm mười bảy ngàn đồng*). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh U đã nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0011338 ngày 15

tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Còn lại 617.000đ (*Sáu trăm mười bảy ngàn đồng*) buộc anh Trần Văn U có nghĩa vụ nộp tiếp.

Chị Nguyễn Thị C có nghĩa vụ nộp 917.000đ (*Chín trăm mười bảy ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thuý An